

CẦN QUY HOẠCH DẠY- HỌC NGOẠI NGỮ ỔN ĐỊNH Ở PHỔ THÔNG TRONG THẾ KỶ XXI

TRẦN THỊ NHÀN
Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Trong một thế giới ngày càng phát triển mạnh mẽ, nhu cầu quốc tế hoá, toàn cầu hoá hiện là một mối quan tâm lớn nhất đối với bất kỳ một quốc gia nào muốn phát triển. Xu hướng giao lưu quốc tế, trao đổi thông tin trên mọi mặt hoạt động phát triển nhanh chóng. Khi khoa học và công nghệ có những bước tiến vượt bậc với nhiều thành tựu to lớn, các quốc gia cần phải tiếp thu, trao đổi để theo kịp những bước tiến của thời đại, nắm bắt nhanh những thành tựu khoa học đó, tận dụng sức mạnh và cơ hội để từ đó thúc đẩy nước mình phát triển, không bị lạc hậu với thời cuộc. Các nước còn hợp tác lẫn ăn kinh tế với nhau, nhằm phát triển nền kinh tế nước mình.

Trước tình hình VN đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và giao lưu quốc tế. Nhà nước ta thực hiện chính sách mở cửa từ năm 1986, gia nhập các tổ chức quốc tế và khu vực, có rất nhiều doanh nghiệp nước ngoài vào nước ta đầu tư, hợp tác thì ngoại ngữ lại càng quan trọng không thể thiếu được. Việc dạy ngoại ngữ ở các trường học có một ý nghĩa hết sức quan trọng, bởi vì " Nước ta cần phải phát triển nhanh, phát triển mạnh về mọi mặt, và chủ yếu là về kinh tế, về văn hoá và về khoa học, kỹ thuật. Cho nên chúng ta cần ngoại ngữ. chúng ta cần lắm, vì tất cả những lẽ đó, ngoại ngữ là không thể thiếu được của quá trình phát triển và tiến bộ của nước ta " (trích bài nói chuyện của thủ tướng Phạm Văn Đồng khi về thăm trường Đại học sư phạm Ngoại ngữ Hà nội 13-1-1972)

Trong di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh có viết: " Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt, phải nâng cao chất lượng văn hoá và chuyên môn "

Trên cơ sở những lời di chúc cũng như xác định được tầm quan trọng của giáo dục trong thời đại mới, báo cáo của Ban chấp hành trung ương Đảng khoá VII, đại biểu toàn quốc tháng 6-1996 đã xác định nhiệm vụ của chúng ta là phải đưa " giáo dục trở thành quốc sách hàng đầu " phải cải tiến chất lượng dạy và học, khắc phục những tiêu cực, yếu kém để hoàn thành tốt việc đào tạo nguồn lực con người trong công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước "

Như vậy, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm chú ý đến vấn đề giáo dục. Sự quan tâm, bồi dưỡng này không thể loại trừ ngành ngoại ngữ.

Trong thực tế xã hội ngày nay, phong trào dạy- học ngoại ngữ đang phát triển rất cao do nhu cầu của xã hội đối với những người biết sử dụng ngoại ngữ.

2. Điểm lại mấy nét về hoạt động giảng dạy ngoại ngữ ở Việt Nam hơn một thế kỷ qua.

Trong hơn một thế kỷ qua, ngoại ngữ đã thay đổi nhiều lần do sự thay đổi về tình hình chính trị:

- Thời VN bị thực dân Pháp đô hộ, các trường học đều dạy tiếng Pháp. Chất lượng dạy khá tốt. Mới học cấp I học sinh đã có thể nghe bài giảng bằng ngoại ngữ.

- Sau cách mạng tháng 8, các trường học trong vùng tạm chiếm hay vùng tự do cũng đều dạy tiếng Pháp. Từ những năm 1950, các trường phổ thông cấp 2 và 3 chuyển sang dạy tiếng Trung Quốc. Vào những năm 60 lại dạy tiếng Nga ở cả phổ thông lẫn các trường đại học, tiếng Trung Quốc thu hẹp dần và chấm dứt vào những năm 79 - 80. Dưới thời chính quyền Sài Gòn, khu vực phía Nam vẫn dạy tiếng Anh và Pháp, ở phía bắc, khi tiếng Trung Quốc bị thu hẹp thì tiếng Anh và Pháp thay thế dần. Đến thời mở cửa tiếng Nga teo dần vào những năm 90 ngoại ngữ được dạy ở tất cả các trường học trong cả nước được xác định là tiếng Anh và Pháp.

Nhìn lại tình hình dạy- học ngoại ngữ ở VN hơn một thế kỷ qua đã thay đổi theo sự thay đổi của tình hình chính trị. Vậy khi tình hình chính trị đã ổn định như hiện nay, dạy- học ngoại ngữ ở nước ta có biến đổi nữa không? Những thay đổi đó dẫn tới chất lượng dạy- học ngoại ngữ thế nào?

3. Thực trạng dạy - học ngoại ngữ ở các trường phổ thông hiện nay.

Bước vào thời kỳ kinh tế mở cửa, chiến lược ngoại ngữ đã được xây dựng có căn cứ khoa học. Nó được thể hiện ở việc quy hoạch về ngoại ngữ trong một số năm qua. Dạy- học ngoại ngữ được phân chia theo vùng hành chính. Tuy nhiên, quy hoạch ngoại ngữ triển khai chưa được bao lâu đã tỏ ra lung tung, đang bị thử thách và có nguy cơ bị phá vỡ. Lý do đơn giản khiến quy hoạch ngoại ngữ bị phá vỡ là: Hệ thống trường PTTH do sở giáo dục và đào tạo quản lý, còn hệ thống trường THCS lại do phòng Giáo dục quản lý. Phòng Giáo dục lại trực tiếp chịu sự quản lý của huyện. Sở giáo dục và đào tạo quy hoạch ngoại ngữ trong tỉnh theo chiến lược của Bộ, nhưng huyện lại có quyền độc lập và dẫn đến tình trạng quy hoạch ngoại ngữ bị phá vỡ. Vì theo quy hoạch thì các trường PTTH dạy ngoại ngữ nào thì hệ thống các trường PTCS vùng đó cũng dạy - học ngoại ngữ ấy. Các trường THCS một lúc phải đứng trước hai yêu cầu: của sở và của huyện để cho dạy - học ngoại ngữ này hay ngoại ngữ kia; dĩ nhiên yêu cầu của huyện có trọng lượng hơn vì là cấp quản lý trực tiếp trường THCS.

Hậu quả của quy hoạch ngoại ngữ bị phá vỡ là nhiều vùng trình độ ngoại ngữ của học sinh nửa vời: THCS học sinh biết được một chút tiếng Anh, đến PTTH lại học một chút tiếng Pháp (theo quy hoạch của sở). Học sinh học yếu kém về ngoại ngữ nên tâm trạng chung là lo sợ học ngoại ngữ. Với tâm trạng sợ học ngoại ngữ của học sinh đã khiến nhiều giáo viên chán nghề. Đánh giá chất lượng dạy- học ngoại ngữ (tiếng Pháp) của học sinh qua kết quả kiểm tra học kỳ (1998-1999) ở một số nơi có quy hoạch ngoại ngữ bị phá vỡ, khối 10 đạt 70%, khối 11 đạt 54%. Tình hình dạy- học ngoại ngữ này khiến một số vị hiệu trưởng và giáo viên ngoại ngữ lo ngại: " Mỗi cấp học biết một chút ngoại ngữ thì người học đến bao giờ mới có được phương tiện này? Và học như thế mà thi theo tiêu chuẩn của Bộ thì học sinh thi sao nổi?!

Từ khi chưa có quy hoạch, đến khi có quy hoạch về ngoại ngữ, người giáo viên ngoại ngữ vẫn chưa yên tâm với nghề nghiệp chứ nói gì đến yêu nghề. Từ thế hệ giáo viên tiếng Trung đến tiếng Nga và bây giờ đang được thay thế dần bằng những giáo viên tiếng Pháp, hoặc đánh trống (mấy ông tiếng Trung đầu bạc tự phong mình là " người cầm cân nảy mực"), hoặc dạy chính trị (môn giáo dục công dân hiện nay). Tình hình trên đã gây ra 3 điều bất lợi : a/ Tồn tại về kinh tế ,b/ giáo viên ngoại ngữ không yên tâm với nghề ngay cả một số giáo viên tiếng Anh từ những năm 1995 cũng đã "lo xa" kéo một lúc nào đó mình cũng "theo số phận của Trung - Nga - Pháp", không tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ.

Cần quan tâm tới điều bất lợi thứ 2 và 3. Vì ngoại ngữ có tầm quan trọng quốc tế, quốc gia và được coi ngang hàng với môn toán và văn ở phổ thông. Song đội ngũ giáo viên toán và văn rất ổn định và có chất lượng cao. Trong khi đó đội ngũ giáo viên ngoại ngữ lại chưa yên tâm với nghề (kể cả một số giáo viên tiếng Anh hiện nay) vì quy hoạch ngoại ngữ không ổn định. Theo định kỳ, các ngoại ngữ đều được bồi dưỡng tập trung, song có một số giáo viên chỉ tham dự chiếu lệ. Điều quan trọng hơn là tự bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao trình độ chuyên môn và tay nghề - thì chưa làm tốt. Đặc biệt những giáo viên ngoại ngữ trường chuyên đáng nhẽ phải tự bồi dưỡng nâng cao trình độ thì lại dạy thêm quá nhiều để "lo xa".

Dạy ngoại ngữ ở phổ thông hiện nay chủ yếu là tiếng Anh. Giáo viên tiếng Anh thật đa dạng: dạng tồn đọng có tiếng Trung chuyển sang dạy Anh; tiếng Nga chuyển sang dạy Anh; tiếng Pháp chuyển sang dạy Anh; Nga + chuyên ngành Anh cũng có; Nga + tại chức Anh cũng có; Nga + bổ túc Anh cũng có v.v...Sơn La gỡ bí bằng cách cử giáo viên tiếng Nga đi học tiếng Anh 6 tháng rồi về dạy ở PTTH thì chất lượng dạy - học ra sao?

Những nơi qui hoạch ngoại ngữ bị phá vỡ, huyện không theo sự chỉ đạo của sở GD và ĐT mà tự quyết định tất cả các trường PTCS dạy ngoại ngữ theo sự chỉ đạo của huyện. Vì vậy, nguồn giáo viên ngoại ngữ đã giải quyết vừa theo qui định chung vừa "linh hoạt" và dĩ nhiên chất lượng và nguồn đào tạo giáo viên ngoại ngữ là khác nhau.

Một nguyên nhân khác dẫn tới trình độ giáo viên ngoại ngữ chênh lệch ở diện rộng phổ thông là điểm chuẩn tuyển mà do trường ĐHSNN và Bộ thống nhất qui định: Điểm chuẩn khu vực 3 và khu vực 1 cách nhau xa và nếu thêm điểm ưu tiên thì còn cách xa nữa. Trong quá trình đào tạo đã thấy rất rõ sự chênh lệch về trình độ ngoại ngữ của những giáo viên tương lai. Song chính sách về đầu vào cứ coi là hợp lý và thực hiện nghiêm túc nhưng cũng phải hợp lý và nghiêm túc cả đầu ra

cũng theo tiêu chuẩn nông thôn thì ra cũng theo tiêu chuẩn đó mới hợp lý, còn không qui định đầu ra thì đó là một kẽ hở. Đã có những giáo viên thuộc khu vực I (Nga + tại chức Anh) thế mà giờ đang dạy tiếng Anh ở PTTH giữa Hà Nội ! Sở Giáo dục và Đào tạo có thể không sát thực tế, trường phổ thông có thể chưa chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng, nhưng như thế thì bao giờ "giáo dục mới trở thành quốc sách hàng đầu?... ", bao giờ mới "cải tiến chất lượng dạy và học, khắc phục những tiêu cực?..." (Nghị quyết T.Ư II).

Thêm nữa, ngay số học sinh được giải Quốc gia về ngoại ngữ được tuyển thẳng vào trường ngoại ngữ những năm qua và các năm tới cũng phải xem xét lại. Có những học sinh được giải Quốc gia về ngoại ngữ nhưng vào trường ngoại ngữ 4 năm liền chỉ đạt mức trung bình (tài năng sao chóng thui chột vậy?). Có phải được giải Quốc gia vì trình độ ngoại ngữ hay được giải vì thủ thuật dạy học ngoại ngữ để thi được giải? Một số nơi dạy - học ngoại ngữ không phải vì cái đích là trình độ học sinh, mà vì giáo viên được tăng một bậc lương, lại còn kèm theo tiền thưởng của trường và cơ sở nếu có học sinh được giải Quốc gia, nên giáo viên dạy ngoại ngữ đã tìm mọi cách để học sinh của mình được giải trong kỳ thi Quốc gia về ngoại ngữ.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã bắt đầu xây dựng tiêu chí để đánh giá và công nhận những trường phổ thông đạt tiêu chuẩn Quốc gia, dĩ nhiên trong đó có đội ngũ giáo viên nói chung và giáo viên ngoại ngữ nói riêng. Số trường tư và dân lập sẽ ngày càng phát triển không những cấp phổ thông mà còn cả đại học chuyên nghiệp, nên phải đánh giá được chất lượng đầu ra. Đây mới chính là năng lực thực tiễn của người giáo viên nói chung trong đó có giáo viên ngoại ngữ. Phải có tổ chức, biện pháp đánh giá sản phẩm một cách khách quan như các ngành khác và như một số nước đã làm.

4. Lấy nhu cầu thực tiễn làm căn cứ qui hoạch ngoại ngữ và là chuẩn để xác định mục đích dạy - học ngoại ngữ.

Có trường PTTH dạy tiếng Pháp lâu đời, có truyền thống lại được các tổ chức phi chính phủ (Pháp) tài trợ, nhưng hiện nay cũng đành giảm số lớp học tiếng Pháp, đưa tiếng Anh vào thay thế ! Vị hiệu phó trường này giải thích: " Dân họ đòi ghê quá ! Trường tôi chất lượng dạy - học nói chung vào loại đầu tỉnh, nhưng nếu không đưa tiếng Anh vào thì hai năm nữa rất khó tuyển sinh (có nhà dân ngay cạnh trường nói là nếu không dạy tiếng Anh thì sẽ cho con của họ đi học ở nơi khác xa 5 km cũng còn hơn). Ban Giám hiệu chúng tôi phải cân nhắc rất nhiều giữa một bên là qui hoạch ngoại ngữ của Bộ và Sở, một bên là nhân dân đòi hỏi dạy cho con em họ tiếng Anh. Dù sao chúng tôi là cũng phải nghĩ tới sự tồn tại của trường.

Nghĩ đến việc tồn tại của trường, tức là nghĩ đến việc đáp ứng nhu cầu của nhân dân, của xã hội.

Nhu cầu của con người, của xã hội không bao giờ tĩnh tại, nó vận động hoặc thay đổi. Nền sản xuất xã hội không phải chạy theo nhu cầu của con người, mà phải dự đoán, đón trước được nhu cầu của con người nảy sinh và diễn biến. Nếu dự báo sai, thì có đầu tư nhưng không có phát triển, tất yếu sẽ dẫn đến khủng hoảng; còn dự báo đúng và sát sẽ là nhân tố quan trọng của sự tồn tại và phát triển chiến lược và qui hoạch ngoại ngữ cũng không thể nằm ngoài qui luật cung - cầu. Lý do quan trọng làm cho qui hoạch ngoại ngữ bị phá vỡ là chưa bám sát, đón trước nhu cầu về ngoại ngữ của xã hội để điều chỉnh kịp thời.

Như vậy, cần nghiên cứu nhu cầu thực tiễn ở Việt Nam về ngoại ngữ, không phải trong thời gian một vài chục năm mà là suốt thế kỷ 21 để xác định chiến lược và qui hoạch ngoại ngữ từ các cấp phổ thông đến đại học và trung học chuyên nghiệp. Chỉ có làm cho ngoại ngữ ổn định như toán, văn, lý, hóa, sinh... mới có thể nói đến chất lượng thực sự của nó. Đồng thời cũng cần dựa vào nhu cầu thực tiễn sử dụng ngoại ngữ, vào hiệu quả của ngoại ngữ qua thực tiễn để đánh giá chất lượng hay chuẩn hoá đội ngũ giáo viên ngoại ngữ, và nếu đội ngũ giáo viên chưa đạt tiêu chuẩn thì phải bồi dưỡng tích cực, thường xuyên để đạt chuẩn.

5. Kết luận và kiến nghị

Ngoại ngữ có tầm quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của đất nước trong một số năm qua và suốt cả thế kỷ 21. Qui hoạch ngoại ngữ hiện nay đang bị phá vỡ trong khi nhu cầu về ngoại ngữ của xã hội ngày càng tăng. Thực trạng dạy - học ngoại ngữ hiện nay: giáo viên trường chuyên

dạy quá tải nên không có thời gian bồi dưỡng; giáo viên các trường không chuyên có nhiều loại hình đào tạo và cũng có chất lượng khác nhau; giáo viên không yên tâm với nghề nên "lo xa" mà không lo bồi dưỡng chuyên môn.

Muốn nâng cao chất lượng dạy - học ngoại ngữ phải:

- Căn cứ vào nhu cầu thực tiễn của Việt Nam, của xu thế toàn cầu để xác định chiến lược và qui hoạch ngoại ngữ cho cả thế kỷ 21 để tạo ra một thế ổn định lâu dài về ngoại ngữ.

- Căn cứ vào nhu cầu xã hội và hiệu quả của sản phẩm để bồi dưỡng và chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ hiện có.

- Nghiên cứu chính sách, chuẩn đầu vào, cùng với chính sách đầu ra một cách hợp lý để đào tạo và sử dụng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ.